

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:80/2018/DS-ST
Ngày: 17-8-2018
*V/v Tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liễu;

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2018/TLST- DS ngày 18 tháng 4 năm 2018 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:86/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 7 năm 2018; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Thu N, sinh năm: 1973; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của chị Võ Thị Thu N: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm:1960; địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền lập ngày 12-3-2018).

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Cát H, sinh năm 1979 và chị Bùi Thị Q, sinh năm: 1985; địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ông V có mặt; anh H, chị Q vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12-3-2018 của chị Võ Thị Thu N: Vào ngày 01-6-2017 chị có cho vợ chồng anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q vay số tiền 2.000.000.000 đồng. Đến ngày 07-7-2017 anh H và chị Q vay tiếp 1.000.000.000 đồng, tất cả khoản vay chị Q anh H thỏa thuận hạn trả là 10 ngày, lãi suất hai bên thỏa thuận 3%/tháng, khi vay chị Q anh H nói để làm ăn. Từ lúc vay đến nay chị Q anh H không trả nợ gốc cũng như tiền lãi, chị đã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng cả hai hứa hẹn rồi không trả. Do đó, chị khởi kiện yêu cầu chị Q anh H trả cho chị số tiền nợ gốc 3.000.000.000 đồng và tính lãi suất có

tranh chấp theo quy định pháp luật kể từ ngày 07-7-2017 cho đến khi giải quyết xong vụ kiện.

Tại phiên Tòa, người đại diện theo ủy quyền của chị N là ông Nguyễn Văn V yêu cầu anh H và chị Q có nghĩa vụ trả cho chị N số tiền 3.000.000.000 đồng và tính lãi suất có tranh chấp theo quy định pháp luật từ ngày 07-7-2017 cho đến xét xử.

Đối với anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q: Từ sau khi thụ lý vụ án, do anh, chị không thường xuyên ở địa phương. Tòa án đã nhiều lần đến nhà nhưng không gặp nên đã tiến hành các thủ tục niêm yết hợp lệ. Tuy nhiên, anh H và chị Q vắng mặt không đến để trình bày ý kiến cũng như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và xét xử.

Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX): Thẩm phán thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được niêm yết giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị Thu N. Buộc anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q có trách nhiệm trả cho chị N số tiền 3.000.000.000 đồng và tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 07-7-2017 đến nay. Anh H và chị Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q, được Tòa niêm yết giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình né tránh không đến để trình bày ý kiến của mình cũng như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và xét xử xem như đương sự đã tự từ bỏ việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H, chị Q.

[2] Xét thấy ngày 01-6-2017 anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q có vay của chị Võ Thị Thu N số tiền 2.000.000.000 đồng, đến ngày 07-7-2017 vay tiếp 1.000.000.000 đồng. Do anh H, chị Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên chị N khởi kiện.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình, chị N đã cung cấp giấy mượn tiền mà chị cho rằng anh H, chị Q viết và ký nhận. Sau khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao

nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cùng với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng bị đơn không có ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và cũng không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. HĐXX khẳng định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc anh H, chị Q có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc 3.000.000.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu tính lãi suất của chị N thấy rằng: Theo chị N khai trong đơn khởi kiện lãi suất hai bên thỏa thuận 3%/ tháng. Tuy nhiên, trong “giấy mượn tiền” không thể hiện có lãi suất nhưng có giấy có thỏa thuận hạn trả. Do giao dịch vay mượn trong năm 2017 nên căn cứ Bộ luật Dân sự 2015 để giải quyết. Tại Tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thống nhất yêu cầu tính lãi suất có tranh chấp theo quy định của pháp luật là 10%/năm và đề nghị Hội đồng xét xử lấy mốc thời gian từ ngày 07-7-2017 làm căn cứ tính lãi suất. Cụ thể:

- Số tiền vay 3.000.000.000 đồng, lãi suất tính từ ngày 07-7-2017 đến ngày xét xử 17-8-2018 là 13 tháng 10 ngày, được tính như sau: 3.000.000.000 đồng x 10%/ năm x 13 tháng 10 ngày = 333.333.000 đồng.

Tổng cộng tiền nợ gốc và lãi của buộc anh H, chị Q trả cho chị N là 3.000.000.000 đồng + 333.333.000 đồng = 3.333.333.000 (*ba tỷ ba trăm ba mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn*) đồng.

[4] Về án phí: Anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Thu N.

Buộc anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q trả cho chị Võ Thị Thu N số tiền nợ gốc là 3.000.000.000 đồng và tiền lãi 333.333.000 đồng. Tổng cộng 3.333.333.000 (*ba tỷ ba trăm ba mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn*) đồng.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh H, chị Q không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh H, chị Q còn phải trả cho chị N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Anh Đinh Cát H và chị Bùi Thị Q phải chịu 98.666.500 (*chín mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Võ Thị Thu N không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị N 46.000.000 (*bốn mươi sáu triệu*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005373 ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAT;
- VKSND TP Tây Ninh;
- THADS TP Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Võ Thanh Hùng

